

VÂN DỤNG DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ TRONG DẠY HỌC THỂ LOẠI THƠ NÔM ĐƯỜNG LUẬT Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

ThS. LÃ PHƯƠNG THÚY*

Abstract: Themes based learning is a combination of traditional and modern models. In which, teachers will build a teaching content into a structured format rather than the individual lessons in order to reach the goal of education innovation in our country today in focusing on developing a comprehensive capacity and quality of learners. This article will propose a number of teaching-oriented themed poetry category Nôm poetry at high schools: designing learning theme, building subject oriented questionnaire, assigning learning hour by topic.

Keywords: Themes based learning: teachers.

Dạy học theo chủ đề (DHTCĐ) là sự kết hợp giữa mô hình truyền thống và hiện đại, ở đó giáo viên (GV) không chỉ dạy bằng cách truyền thụ kiến thức mà chủ yếu là hướng dẫn học sinh (HS) tự lực tìm kiếm thông tin, sử dụng kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ có ý nghĩa thực tiễn. Trong DHTCĐ, GV sẽ xây dựng một nội dung dạy học thành một kết cấu chặt chẽ chứ không phải thành những bài học riêng lẻ. HS phải tự tìm tòi những kiến thức thực tế liên quan đến nội dung học và vận dụng các kiến thức vào giải quyết các vấn đề mà chủ đề học tập đặt ra. DHTCĐ được chia thành hai loại là *chủ đề đơn môn* và *chủ đề liên môn*. Chủ đề đơn môn đề cập kiến thức thuộc về một môn học nào đó, còn chủ đề liên môn đề cập kiến thức liên quan đến hai hay nhiều môn học.

Bài viết này tập trung vào việc vận dụng DHTCĐ đơn môn ở thơ Nôm Đường luật - một trong những thể loại đỉnh cao của văn học trung đại Việt Nam nhưng đồng thời cũng là một trong những thể loại khó tiếp cận với cả GV và HS.

1. Xác định mục tiêu dạy học

Mục tiêu dạy học thơ Nôm Đường luật cũng như các thể loại khác trong chương trình trung học phổ thông là hình thành năng lực đọc hiểu thể loại cho HS. Qua đó, HS được đồng thời rèn luyện, hình thành các năng lực chung (năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực ngôn ngữ...). Bởi vậy, GV sẽ dựa vào mục tiêu chung này để lựa chọn, thiết kế các chủ đề học tập phù hợp với năng lực người học.

2. Thiết kế chủ đề học tập

Trong cấu trúc chương trình sách giáo khoa hiện hành, nội dung kiến thức của bài học được phân chia thành những đơn vị kiến thức cụ thể, trọn vẹn,

tương đối độc lập và sắp xếp một cách tuần tự sao cho phù hợp với tiến trình phát triển của việc lĩnh hội kiến thức của người học. Cách làm này phù hợp với việc tổ chức dạy học theo kiểu lớp - bài cũng như thống nhất trong công tác quản lí giáo dục và phân bổ chương trình như hiện nay. Tuy nhiên, việc phân chia này cũng gây những hạn chế, khó khăn nhất định trong quá trình dạy học. Chẳng hạn, việc phân chia kiến thức cũng như cách dạy học như vậy sẽ làm cho các đơn vị kiến thức mang tính độc lập tương đối với nhau, kiến thức HS thu nhận được sẽ trở nên rời rạc, dẫn đến việc lưu giữ kiến thức khó khăn, không bền vững và xa rời thực tiễn. Do đó, việc làm đầu tiên trong DHTCĐ là GV cần cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống bài học trong sách giáo khoa thành những chủ đề học tập phù hợp.

Thơ Nôm Đường luật là một trong những đỉnh cao của văn học trung đại Việt Nam nên sẽ có rất nhiều vấn đề nghiên cứu có thể đưa vào thành chủ đề học tập cho HS. Tuy nhiên, căn cứ vào một số bài học trong chương trình Ngữ văn trung học phổ thông, kiến thức nền của HS, năng lực cảm thụ, thẩm mĩ của HS trung học phổ thông, GV có thể cấu trúc lại chương trình và thiết kế, xây dựng giờ học theo một số chủ đề như sau: - Hình tượng người phụ nữ trong thơ Nôm Đường luật; - Hình tượng cái tôi trữ tình trong thơ Nôm Đường luật; - Sự kết hợp yếu tố Nôm và yếu tố Đường luật trong một số bài thơ Nôm Đường luật; - Thời gian nghệ thuật, không gian nghệ thuật trong một số bài thơ Nôm Đường luật; - Sự cách tân, sáng tạo về mặt thể loại của các nhà thơ trung đại trong thơ Nôm Đường luật.

* Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

3. Hướng dẫn HS tìm kiếm các thông tin liên quan đến chủ đề

Nguyên tắc trong DHTCĐ và nhiều mô hình dạy học tích cực khác là không được coi HS chưa biết gì trước nội dung bài học mới, mà trái lại, luôn phải nghĩ rằng HS có thể biết nhiều hơn những gì mà GV mong đợi. Vì thế, trong DHTCĐ cần cố gắng tận dụng tối đa kiến thức, kinh nghiệm, kĩ năng sẵn có của HS cũng như phát huy khả năng khám phá, phát hiện, sáng tạo của HS khi tìm tòi các nguồn tư liệu mới: - Hình thức: GV có thể cho HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm; - Nội dung: GV Cung cấp cho HS một số nguồn tài liệu tham khảo, một số câu hỏi định hướng theo chủ đề giao cho HS.

4. Thiết kế, xây dựng giờ DHTCĐ

4.1. Câu hỏi định hướng cho chủ đề học tập.

Khác với dạy học truyền thống là dạy học từng đơn vị kiến thức cụ thể, trọn vẹn, tương đối độc lập phù hợp với kiểu dạy theo lớp - bài, DHTCĐ là dạy hệ thống kiến thức của một chủ đề mang tính chất tổng quát có thể liên quan đến một hay nhiều lĩnh vực, chuyên ngành khác nhau. Việc DHTCĐ sẽ được bước đầu định hình bằng một hệ thống câu hỏi định hướng (ở mức độ thấp là do giáo viên yêu cầu, cao hơn là xây dựng với sự thỏa thuận giữa GV và HS, thậm chí có thể do HS đề xuất dựa trên mục tiêu và nội dung kiến thức của chủ đề học tập). Từ hệ thống câu hỏi định hướng, GV tổ chức, phân công hoạt động cho HS để giải quyết nhiệm vụ của hệ thống câu hỏi. Thông qua đó, HS sẽ chủ động xây dựng hệ thống kiến thức chặt chẽ, sát thực, thiết thực.

Hệ thống câu hỏi định hướng (Framing Questions), gồm:

- *Câu hỏi khái quát* (Essential Questions - EQ) là câu hỏi mang tính mở, bao trùm kiến thức của một chủ đề, có thể liên quan đến nhiều lĩnh vực, chuyên ngành khác. Để trả lời câu hỏi khái quát, cần được dẫn dắt bằng các câu hỏi gợi ý: gọi là câu hỏi nội dung và câu hỏi bài học. Ví dụ: Hình tượng người phụ nữ được phản ánh như thế nào trong văn học trung đại?; Trong thể loại thơ Nôm Đường luật, hình tượng cái tôi trữ tình xuất hiện như thế nào?; Sự kết hợp yếu tố Nôm và yếu tố Đường luật trong thơ Nôm Đường luật?

- *Câu hỏi bài học* (Unit Questions - UQ) là câu hỏi gắn với nội dung bài học, sát thực, cụ thể. Câu hỏi khái quát và câu hỏi bài học là sự tiếp nối của những vấn đề đang được phân tích, tìm hiểu, chúng có tác dụng định hướng, khuyến khích, kích thích người học để đi đến những kiến thức quan trọng của nội dung bài học. Loại câu hỏi này có thể cho nhiều câu trả lời độc đáo và vận dụng sự sáng tạo của HS. Ví dụ: + Đối với chủ đề

hình tượng người phụ nữ trong thơ Nôm Đường luật, GV có thể đưa một số câu hỏi bài học như sau: So sánh hình tượng người phụ nữ trong bài thơ *Bánh trôi nước* và *Tự tình* của Hồ Xuân Hương (**Ngữ văn 11 nâng cao**, tập 1)?; Cách viết về người vợ của Tú Xương trong bài thơ *Thương vợ* (**Ngữ văn 11 nâng cao**, tập 1) có gì đặc biệt?; Em có suy nghĩ gì về số phận người phụ nữ thời xưa thông qua một số bài thơ Nôm Đường luật mà em đã học?; + Đối với chủ đề hình tượng cái tôi trữ tình trong thơ Nôm Đường luật: Quan điểm sống của Nguyễn Bỉnh Khiêm thông qua tác phẩm *Nhàn* (**Ngữ văn 10**, tập 1) là gì?; Em có suy nghĩ gì về hình tượng ông lão câu cá trong bài thơ *Thu điếu* (Nguyễn Khuyến, **Ngữ văn 11 nâng cao**, tập 1)?; Đặc trưng thi pháp văn học trung đại là phi ngã. Vậy theo em, trong các bài thơ Nôm Đường luật trong chương trình có xuất hiện hình tượng cái tôi cá nhân của các tác giả không?

- *Câu hỏi nội dung* (Content Questions - CQ) là câu hỏi có chủ đề riêng biệt, cụ thể với các nội dung chi tiết nhằm gợi ý trả lời cho câu hỏi bài học và câu hỏi khái quát. Loại câu hỏi này tạo nên dàn bài cho nội dung bài học. Ví dụ: Chủ đề sự kết hợp yếu tố Nôm và yếu tố Đường luật trong một số bài thơ Nôm Đường luật: chỉ ra những yếu tố Nôm và yếu tố Đường luật trong các tác phẩm *Tự tình* (Hồ Xuân Hương), *Thu điếu* (Nguyễn Khuyến), *Thương vợ* (Tú Xương)?; Nêu giá trị của sự kết hợp yếu tố Nôm và yếu tố Đường luật trong các tác phẩm nêu trên.

Trong hệ thống câu hỏi định hướng, HS sẽ tận dụng tối đa những hiểu biết, kinh nghiệm và những kiến thức tự tìm hiểu được để trình bày, trao đổi với các bạn HS khác trong lớp. Từ đó hình thành cho HS kĩ năng giao tiếp, hợp tác, tích cực, chủ động, có cơ hội phát huy mọi khả năng của bản thân. HS luôn phải tìm kiếm, phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin.

4.2. Bài tập cho chủ đề học tập. Bài tập trong dạy học chủ đề là loại bài tập gắn liền với thực tiễn, cần khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức học tập và kinh nghiệm sống của HS trong chủ đề. Để thực hiện loại bài tập này, GV cần cho HS khoảng thời gian dài để HS có thời gian thu thập tài liệu, xử lý thông tin, thảo luận với nhau. Qua đó, giúp các em rèn luyện và phát huy năng lực giải quyết vấn đề cũng như năng lực tự học.

Thơ Nôm Đường luật là một thể loại khó đối với các em, lại cách HS hàng mấy thế kỷ nên việc dành thời gian dài cho HS tự tìm hiểu là điều cần thiết. GV cần định hướng cho HS những bài tập gắn liền với thực tiễn, nhằm rút ngắn khoảng cách tiếp nhận của HS đối với thể loại này cũng như cho HS thấy được

giá trị nhân văn sâu sắc, những vấn đề nhân sinh đặt ra trong thơ Nôm Đường luật vẫn còn ý nghĩa đến tận ngày hôm nay. Ví dụ: Từ hình tượng người phụ nữ trong thơ Nôm Đường luật, tìm hiểu về vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xã hội xưa và nay?; Quan niệm sống “Ta dài, ta tìm nơi vắng vẻ/Người khôn, người đến chốn lao xao” của Nguyễn Bỉnh Khiêm còn thích hợp trong xã hội hiện nay không? Từ đó, tìm hiểu quan niệm sống của con người thời hiện đại?...

4.3. Thiết kế giờ học theo chủ đề. Trong DHTCĐ, HS chủ yếu làm việc theo nhóm từ bộ câu hỏi định hướng GV đã cho từ trước. Giờ học sẽ là thời gian để HS trình bày kết quả làm việc của nhóm, trao đổi, thảo luận, chất vấn... với các nhóm khác. GV giữ vai trò định hướng, khái quát thông tin để chuẩn hóa các thông tin của chủ đề bài học. Tuy nhiên, để GV có định hướng chính xác, GV có thể lập kế hoạch chi tiết. Mẫu kế hoạch bài dạy có thể thiết kế như sau:

Kế hoạch bài dạy		
Họ và tên GV:		
Trưởng:		
Email- Điện thoại:		
<i>Tổng quan bài dạy</i>		
<i>Tên bài (Tên chủ đề):</i>		
<i>Câu hỏi định hướng bài dạy</i>		
Câu hỏi khái quát		
Câu hỏi bài học		
Câu hỏi nội dung		
<i>Tóm tắt bài dạy</i>		
(Nêu tóm tắt mục tiêu và nội dung bài dạy)		
<i>Đối tượng HS?</i>		
Ví dụ: ✓ HS chậm hiểu	✓ HS chuyên	✓ HS năng khiếu
<i>Mục tiêu bài học</i>		
Lập mục tiêu chi tiết theo các cấp độ đối tượng HS cụ thể		
<i>Hình thức, phương pháp dạy học</i>		
Hình thức tổ chức dạy học: theo nhóm, tại lớp học, ngoài lớp (bảo tàng, thư viện, công viên...)		
Phương pháp: thuyết trình, làm việc nhóm, thảo luận...		
<i>Tiến trình dạy học</i>		
1. Hoạt động trải nghiệm		
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới		
3. Hoạt động thực hành		
4. Hoạt động ứng dụng		
5. Hoạt động bổ sung		
<i>Học liệu, phương tiện công nghệ</i>		
Sách giáo khoa		
Tài liệu tham khảo		
Tài nguyên Internet		
<i>Điều chỉnh phù hợp với đối tượng</i>		
Đối tượng		Giải pháp
HS năng khiếu		
HS chậm hiểu		
HS cần trợ giúp đặc biệt		
<i>Kiểm tra - Đánh giá HS</i>		
Thời điểm - Hình thức		Nội dung
Đánh giá cải tiến		

* * *

Vận dụng DHTCĐ vào dạy học thơ Nôm Đường luật là hướng đi khó, đòi hỏi sự đầu tư công sức rất lớn của GV. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học thì đây là việc làm cần thiết, phù hợp với xu hướng chung của đổi mới phương pháp dạy học ở Việt Nam cũng như trên thế giới. □

Tài liệu tham khảo

1. Lã Nhâm Thìn. **Thơ Nôm Đường luật**. NXB Giáo dục, H. 1998.
2. Bộ GD-ĐT. **Ngữ văn 11, nâng cao** (tập 1). NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.
3. Bộ GD-ĐT. **Ngữ văn 10** (tập 1). NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.

Phát triển văn hóa tranh luận...

(Tiếp theo trang 27)

Muốn khắc phục những biểu hiện này, mỗi SV phải có sự chuẩn bị cụ thể, chu đáo; GV cần có thái độ tôn trọng, cởi mở, dân chủ... trong quá trình tiến hành seminar.

3.5. Tiến hành seminar theo nhóm, tiếp cận phương pháp làm việc tập thể. Đây là một hình thức dạy học tiên tiến góp phần hình thành những KN cần thiết cho hoạt động của giáo viên như: tổ chức, giải quyết các tình huống trong lớp học, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề, thuyết trình trước tập thể... Việc hình thành những KN nêu trên sẽ tạo tiền đề thuận lợi trong hoạt động thực tiễn giảng dạy của SV sau khi tốt nghiệp. □

- (1) M. A. Ephorémop. **Các vấn đề tổ chức lao động sư phạm ở trường đại học**. NXB Đại học Mátxcova, bản dịch của Học viện Chính trị quân sự, 1995.
- (2) A. Gcovaliop. **Tâm lí học cá nhân**. NXB Giáo dục, H. 1979.

Tài liệu tham khảo

1. Tổng cục chính trị. **Giáo trình Tâm lí học quân sự**. NXB Quân đội nhân dân, H. 2008.
2. Tổng cục chính trị. **Giáo trình Giáo dục học quân sự**. NXB Quân đội nhân dân, H. 2008.
3. Nguyễn Văn Thế. **Đổi mới giảng dạy các môn lí luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng nhiệm vụ đào tạo chính ủy, chính trị viên**. NXB Quân đội nhân dân, H. 2010.